

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2025
của Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh

TRƯỞNG THỐNG KÊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 912/QĐ-CTK ngày 11/7/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc Cục Thống kê;

Căn cứ Thông báo số 310/TB-CTK ngày 24/8/2026 của Cục Thống kê về điều chỉnh số liệu quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2025 của Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Kế toán trưởng và các đơn vị thuộc Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục Thống kê;
- Lưu VP, KT.

TRƯỞNG THỐNG KÊ



Nguyễn Khắc Hoàng

THUYẾT MINH
QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
CỦA THỐNG KÊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TKT ngày 07 tháng 9 năm 2026
của Trưởng Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ Thông tư số 59/2026/TT-BTC ngày 29/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt và tổng hợp quyết toán năm; Báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2025 của Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh đã được Cục Thống kê xét duyệt, tổng hợp và Thông báo điều chỉnh số liệu quyết toán ngân sách năm 2025, như sau:

1. Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng.
2. Dự toán được giao trong năm: 174.928.951.000 đồng, trong đó:
 - Dự toán giao đầu năm: 147.152.000.000 đồng.
 - Dự toán bổ sung trong năm: 27.776.951.000 đồng.
3. Kinh phí thực nhận trong năm: 167.927.392.838 đồng.
4. Kinh phí quyết toán: 167.927.392.838 đồng.
5. Kinh phí giảm trong năm: 7.001.558.162 đồng.
6. Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 0 đồng.